



Cordless Grass Trimmer DUR192L



High power and Lightweight

Multi Function
Power Head
DUX18



String
Trimmer
DUR181



Grass Trimmer
DUR184L / DUR189 / DUR190U /
DUR190L / DUR191U /
DUR191L / DUR192L



Grass Shear
DUM604 / DUM111



Chain Saw
DUC204 / DUC254 /
DUC254C / DUC122



Recipro Saw
DJR183 /
DJR185



Blower
DUB184 / DUB185 /
DUB186



Garden Sprayer
DUS158 / DUS108 /
DUS054



Wheelbarrow
DCU180



Pole Hedge Trimmer
DUN500W / DUN501W /
DUN600L / DUN601L /
DUN461W



Hedge Trimmer
DUH501 / DUH601 / DUH751 /
DUH502 / DUH602 / DU752 /
DUH604S / DUH754S /
DUH523 / DUH483





BL MOTOR Max. 6,000min⁻¹

:: Maintenance-free due to no brush
 :: Energy production is more efficient than brushed DC motor because of no friction loss caused by brushes, enabling to lower amperage for reduced heat production and increased work amount on a single full battery charge.



Simple switch specifications



2-speed settings

Variable speed control by trigger

XPT Extreme Protection Technology

Enhanced Dust and Drip-resistant Performance ensure reliable operation even under bad weather.



M10 nut for holding cutting tools



Specialized for use with nylon cutting head only

Lightweight

3.0 kg

Battery: BL1850B

Run time*

High Low
46 / 97 min

Battery: BL1850B

*No load continuous run time (approx) : min

Accessories ● Standard equipment

Nylon cutting head

Part No. 197296-3

Cord/Line : Ø2.0mmx3.0m
 Ref. : 90-M10L



Part No. 198892-0 ●

Cord/Line : Ø2.0mmx3m
 Ref. : 95-M10L



Part No. 191D89-4

Cord/Line : Ø2.0mmx4m
 Ref. : 96-M10L



Four-leaf spiral nylon cord

Green (Ø2.0mm)

Shape length Part No.

	15m	E-01769
	30m	E-01775
	310m	E-01781

Standard nylon cord

Green (Ø2.0mm)

Shape length Part No.

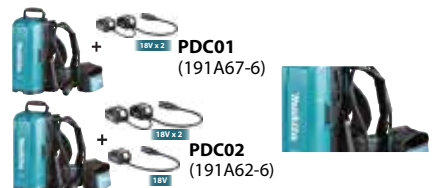
	15m	E-02705
	126m	E-02711

Shoulder strap assembly

Single
 Part No.125516-5



Portable Power Pack



Adapter set
 18V (191A53-7)

Powered by up to four 18V LXT batteries



Charging Time

	DC18RC	DC18SD
BL1815N 1.5Ah	15 min	30 min
BL1820B 2.0Ah	24 min	45 min
BL1830B 3.0Ah	22 min	60 min
BL1840B 4.0Ah	36 min	90 min
BL1850B 5.0Ah	45 min	110 min
BL1860B 6.0Ah	55 min	130 min

Cordless Grass Trimmer DUR192L

	Variable Speed	Cutting Width 300 mm (11-3/4") No Load Speed (RPM) High / Low: 0 - 4,500 / 0 - 6,000
	Brake	Spindle Size M10 x 1.25 LH
	Electronic 2-Speed	Max Run Time (min) High / Low, w/ 300 mm (11-3/4") Nylon Cutting Head, w/ Load, w/ BL1850B: 18 / 34 High / Low, w/ 300 mm (11-3/4") Nylon Cutting Head, w/o Load, w/ BL1850B: 46 / 97
	Constant Speed	Sound Pressure Level 74.8 dB(A) Sound Power Level 87.8 dB(A)
	Soft Start	Vibration Level Front / Rear: 2.5 / 2.5 m/s ² or less
		Dimensions (L x W x H) w/o Nylon Cutting Head, w/ BL1830B / BL1840B / BL1850B / BL1860B: 1,670 x 186 x 246 mm (65-3/4 x 7-3/8 x 9-11/16") w/o Nylon Cutting Head, w/ BL1815N / BL1820B: 1,655 x 186 x 246 mm (65 x 7-3/8 x 9-11/16")
		Net weight 2.7 - 3.0 kg (6.0 - 6.6 lbs.)
		DUR192LZ: Battery & charge are sold separately DUR192LST: 1 battery 5.0 Ah BL1850B, charger DC18SD

Standard Equipment : Cutter assembly (198892-0), band (127508-0), hex wrench (783202-0), safety goggle (195246-2)

The weight may differ depending on the attachment(s), including the battery cartridge. The lightest and heaviest combination, according to EPTA-Procedure 01/2014, are shown in the table. Items of standard equipment and specifications may vary by country or area.

CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM

Kho 4-5-6, Block 16, 181-12 Đường số 3, KCN VSP, P. Hòa Phú, TP. Thủ Đức, Bình Dương
 ĐT: 0274 362 8338 - Fax: 0274 362 8339 - Website: www.makita.com.vn

CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TẠI MIỀN BẮC
 Khoa 5, Số 1, Đường Số 6, KCN - BT - DV VSP Bắc Ninh, P. Phú Chấn,
 TP. Từ Sơn, T. Bắc Ninh.
 ĐT: 0222 376 5942 Fax: 0222 376 5941

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
 CHI NHÁNH HÀ NỘI
 65 Trường Chinh, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội,
 ĐT: 0243 202 2385

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
 CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG
 102 Triều Nữ Vương, P. Hải Châu 2, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng,
 ĐT: 0236 352 5078 / 0236 352 5179 Fax: 0236 352 5479

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
 CHI NHÁNH CẦN THƠ
 386 Võ Văn Kiệt, Khu Vực 5, P. An Thới, Q. Bình Thủy,
 TP. Cần Thơ.
 ĐT: 0292 389 4358 Fax: 0292 389 4359

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
 CHI NHÁNH BUƠN MA THUỘT
 58 Lê Đức Thọ, P. Thống Kê, TP. Buôn Ma Thuột, T. Đắk Lắk,
 ĐT: 0262 355 4556 Fax: 0262 355 4557

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
 CHI NHÁNH HẢI PHÒNG
 Số 01 Lô D101, Dự án Hoàng Huy Riverside, P. Thượng Lý,
 Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.
 ĐT: 0225 883 1529

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
 CHI NHÁNH NHA TRANG
 Lô 3636 đường B6, Khu đô thị Vinhomes Trung Yên, Vinh Ngọc,
 TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa
 ĐT: 0259 220 0039

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG
 CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH
 Số 12 Trịnh Văn Căn, P. Cầu Ông Lãnh, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh,
 ĐT: 0283 821 5191